

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 24.2026
(08 - 12/06/2026)

*“Áp lực điều chỉnh còn hiện hữu,
cơ hội chỉ mang tính chọn lọc”*

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA













Vui lòng quét hoặc nhập vào mã QR để tiếp tục

- ❖ **VN-Index giảm tuần thứ ba liên tiếp, đóng cửa tại 1,838.9 điểm, giảm 24.59 điểm (-1.32% WoW).** Chỉ số có thời điểm kiểm định vùng hỗ trợ 1,800 trước khi hồi phục kỹ thuật trong hai phiên cuối tuần, nhưng xu hướng ngắn hạn vẫn chưa xác nhận đảo chiều.
- ❖ **Thanh khoản tiếp tục suy yếu mạnh,** giá trị giao dịch bình quân chỉ đạt 18,243 tỷ đồng/phiên, giảm -10.8% WoW và thấp hơn -22.6% so với trung bình 5 tuần, xuống mức thấp nhất kể từ tuần 19.2025. Điều này cho thấy dòng tiền vẫn đứng ngoài quan sát và chưa sẵn sàng quay lại.
- ❖ **Dòng tiền co cụm mạnh ở nhóm vốn hóa lớn,** tỷ trọng nhóm VN30 tăng lên 67%, mức cao nhất trong giai đoạn gần đây, trong khi tỷ trọng nhóm VNMID giảm còn 28.6%. Tuy nhiên, cả ba nhóm vốn hóa đều giảm điểm, với nhóm VN30 giảm -0.54%, nhóm VNMID giảm -1.03%, và nhóm VNSML giảm -0.72%, cho thấy áp lực điều chỉnh vẫn lan rộng.
- ❖ **Nhóm Ngân hàng tiếp tục hút dòng tiền nhưng chưa tạo lực kéo rõ ràng,** tỷ trọng dòng tiền đạt đỉnh, nhưng chỉ số giá nhóm này vẫn giảm -1.0% WoW. Bất động sản suy yếu rõ khi tỷ trọng dòng tiền giảm từ 28.6% ở tuần 17 xuống 17.58%, trong khi nhóm Phần mềm là điểm sáng với tỷ trọng tăng lên 7.12% và chỉ số giá tăng +4.69% WoW.
- ❖ **Độ rộng thị trường và tín hiệu kỹ thuật vẫn tiêu cực,** với 230 mã giảm so với 139 mã tăng, tỷ lệ cổ phiếu dưới MA20 duy trì ở mức cao 72.46%.
- ❖ **Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh 7,334 tỷ đồng,** trong khi tổ chức trong nước mua ròng 6.737 tỷ đồng, đóng vai trò lực đỡ đối ứng chính trong tuần qua.
- ❖ **Nhận định:** Chúng tôi cho rằng thị trường nhiều khả năng tiếp tục duy trì trạng thái ảm đạm và phân hóa trong thời gian tới. Vì vậy, quan điểm phòng thủ vẫn được ưu tiên, với danh mục duy trì trạng thái an toàn và tỷ trọng tiền mặt ở mức cao nhằm sẵn sàng giải ngân khi thị trường xuất hiện thông tin hỗ trợ hoặc vùng giá đủ hấp dẫn. Đối với nhà đầu tư trung – dài hạn, có thể tiếp tục theo dõi các nhóm cổ phiếu đang giao dịch ở vùng định giá hợp lý. Trong đó, ngân hàng là nhóm đáng chú ý, ưu tiên các cổ phiếu có P/B quanh 1.3 lần và ROE duy trì ở mức hai chữ số. Bên cạnh đó, một số cổ phiếu thuộc nhóm tiêu dùng, công nghệ thông tin và năng lượng cũng đang giao dịch ở vùng định giá tương đối thấp, nhiều mã thấp hơn mức trung bình 5 năm.

Diễn biến chỉ số chứng khoán thế giới

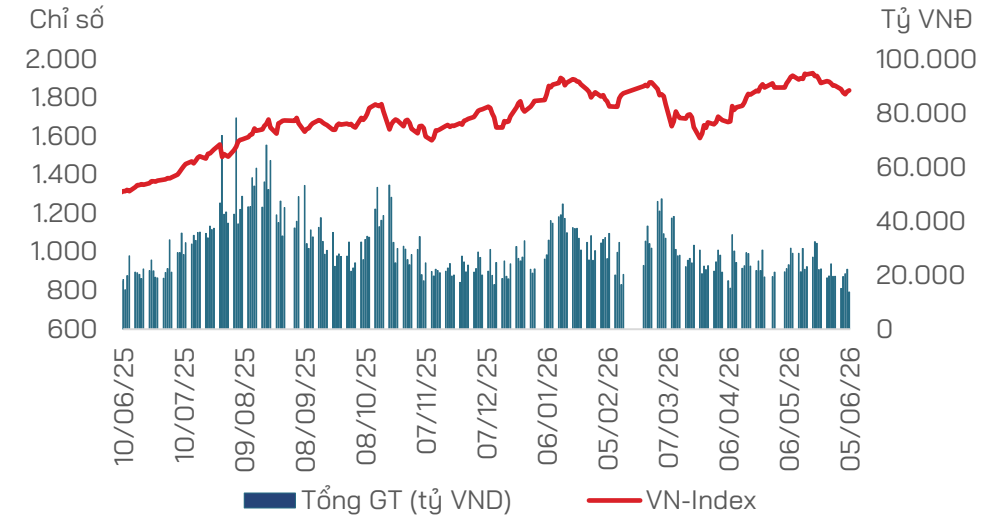
Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	50,866.8	-0.4%	2.5%	5.8%	19.0%
S&P 500	7,383.7	-2.9%	-0.2%	7.9%	22.9%
Nasdaq	25,709.4	-5.1%	-2.1%	10.6%	31.2%
Europe	6,062.1	0.5%	2.6%	4.6%	11.8%
Japanese	63,994.0	-4.5%	1.9%	27.0%	67.8%
Korea	7,734.0	-12.0%	3.1%	83.5%	170.8%
China	3,984.8	-1.9%	-4.7%	0.3%	17.1%
HongKong	24,661.0	-2.9%	-6.6%	-3.8%	2.0%
Taiwan	45,070.9	-0.6%	8.3%	55.6%	106.8%
India	23,366.7	-0.1%	-3.4%	-10.6%	-6.9%
Indonesia	5,373.5	-12.6%	-23.1%	-38.1%	-24.7%
Thailand	1,582.6	0.9%	5.5%	25.6%	39.4%
VietNam	1,838.9	-1.3%	-1.9%	3.1%	37.0%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	96.4	1.4%	-4.9%	58.3%	43.7%
WTI Oil (USD/bbl)	93.7	-1.8%	63.2%	45.9%	33.2%
Gold (USD/ounce)	4,338.8	-3.7%	-8.3%	-1.1%	29.4%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	3.9	1.9%	3.9%	11.8%	-6.1%
U.S 10Y (%)	4.6	2.1%	4.7%	10.1%	2.2%

Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 24.2026		Quan trọng
Thứ Hai 08/06	 Trung Quốc: Báo cáo về chỉ số IPP và CPI tháng 5	★
	 EU: Cơ cấu nợ công cả năm 2025	★
Thứ Ba 09/06	 Mỹ: Báo cáo Tồn kho Dầu thô theo tuần	★★
	 Mỹ: Báo cáo Xuất nhập khẩu tháng 4	★
Thứ Tư 10/06	 Mỹ: Tỷ lệ lạm phát và chỉ số CPI tháng 5	★★
	 Mỹ: Nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài năm 2025	★
Thứ Năm 11/06	 EU: Công bố lãi suất mới của ECB	★★
	 Mỹ: Báo cáo về chỉ số IPP tháng 5	★
Thứ Sáu 12/06	 EU: Báo cáo ước tính Tăng trưởng GDP quý III	★
	 EU: Thị trường lao động EU quý I	★

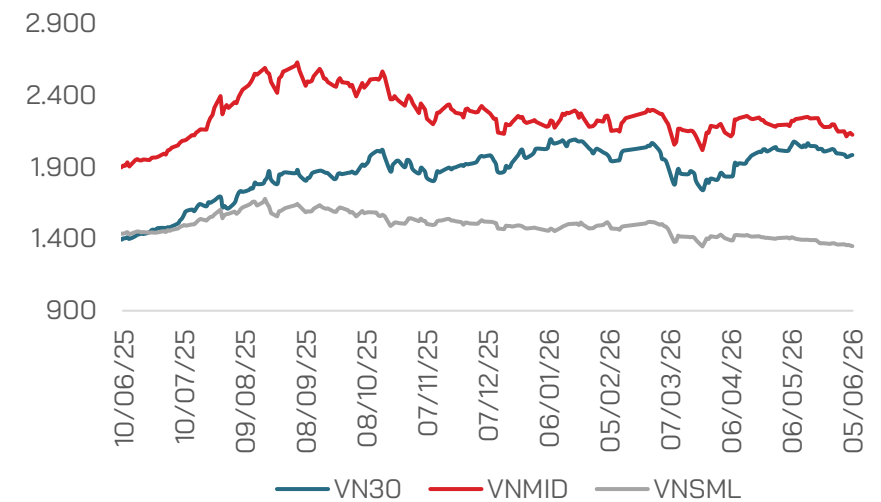
Thanh khoản thấp nhất kể từ tuần 19.2025, dòng tiền tiếp tục phòng thủ

- **VNINDEX kết thúc tuần 23/2026 tại 1.838,9 điểm, giảm mạnh -24,59 điểm (-1,32%),** qua đó nối dài nhịp điều chỉnh sang tuần thứ ba liên tiếp sau giai đoạn hồi phục mạnh trước đó. Thanh khoản tiếp tục suy yếu và rơi xuống mức thấp nhất trong nhiều tháng, phản ánh tâm lý thận trọng cao độ cũng như trạng thái đứng ngoài quan sát của dòng tiền ngắn hạn.
- **Thanh khoản tiếp tục suy yếu về mức rất thấp phản ánh tâm lý thận trọng nhà đầu tư gia tăng,** dòng tiền chưa sẵn sàng quay lại trong bối cảnh thị trường đang không còn các cổ phiếu duy trì được vai trò nâng đỡ chỉ số như trước, giá trị giao dịch trung bình trong tuần chỉ đạt 18.243 tỷ đồng, giảm -10.8% so với tuần trước, giảm -22.6% so với trung bình phiên trong 5 tuần gần nhất, đây là thanh khoản thấp nhất kể từ tuần 19.2025.
- **Tỷ trọng dòng tiền tăng ở nhóm Ngân Hàng, Công Nghệ Thông Tin, Nuôi Trồng Hải Sản** và giảm ở các nhóm Bất Động Sản, Chứng Khoán, Thép, Xây Dựng, Bán Lẻ. Nhóm Ngân Hàng duy trì tỷ trọng cao (30.08%) tuần thứ 2 liên tiếp nhưng chỉ số giá giảm -1% WoW cho thấy dòng tiền mang tính “trú ẩn” hơn là tạo động lực tăng cho thị trường. Nhóm Bất Động Sản sau các tuần dẫn dắt trong giai đoạn hồi phục trước đó (chủ yếu từ nhóm VIN) đã không còn giữ vai trò dẫn dắt và giảm mạnh tỷ trọng dòng tiền (từ 28.6% từ tuần 17.2026 xuống còn 17.58% trong tuần này) với chỉ số giá giảm mạnh 2.26% WoW. Đối với các nhóm ngành vốn hóa thấp hơn, nhóm Phần mềm nổi bật khi tỷ trọng tăng mạnh lên mức đỉnh 7.12% với chỉ số giá tăng mạnh +4.69% WoW đi ngược thị trường.
- **Theo quy mô vốn hóa, dòng tiền vẫn tiếp tục co cụm tại nhóm vốn hóa lớn. Cụ thể, nhóm VN30 (Thanh khoản giảm -3.21% WoW) tỷ trọng dòng tiền tăng từ 61.8% lên 67%,** mức cao nhất kể từ đầu năm, trong khi nhóm VNMID (thanh khoản giảm mạnh -24.93% WoW) tỷ trọng giảm từ 34% xuống còn 28.6%, nhóm VNMID (tỷ trọng giảm -6.11% WoW) tỷ trọng tăng từ 4.2% lên mức 4.4%. Về diễn biến giá, thị trường tiếp tục giảm điểm trên diện rộng, lần lượt nhóm VN30 -0.54% WoW, VNMID -1.03%, VNSML -0.72%.

Thanh khoản sàn HOSE



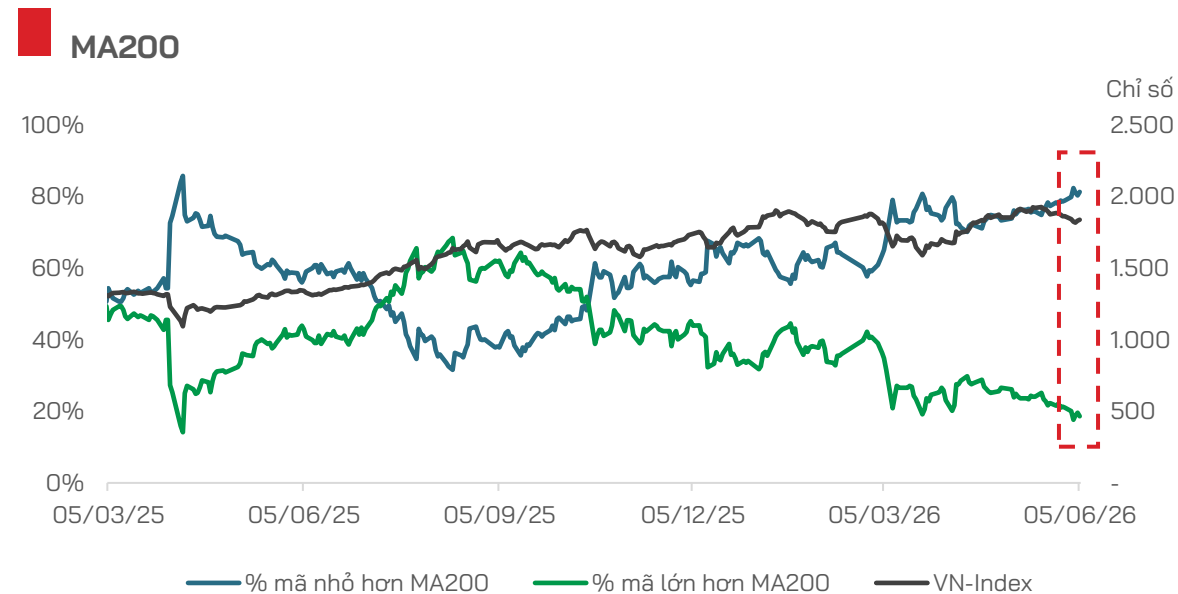
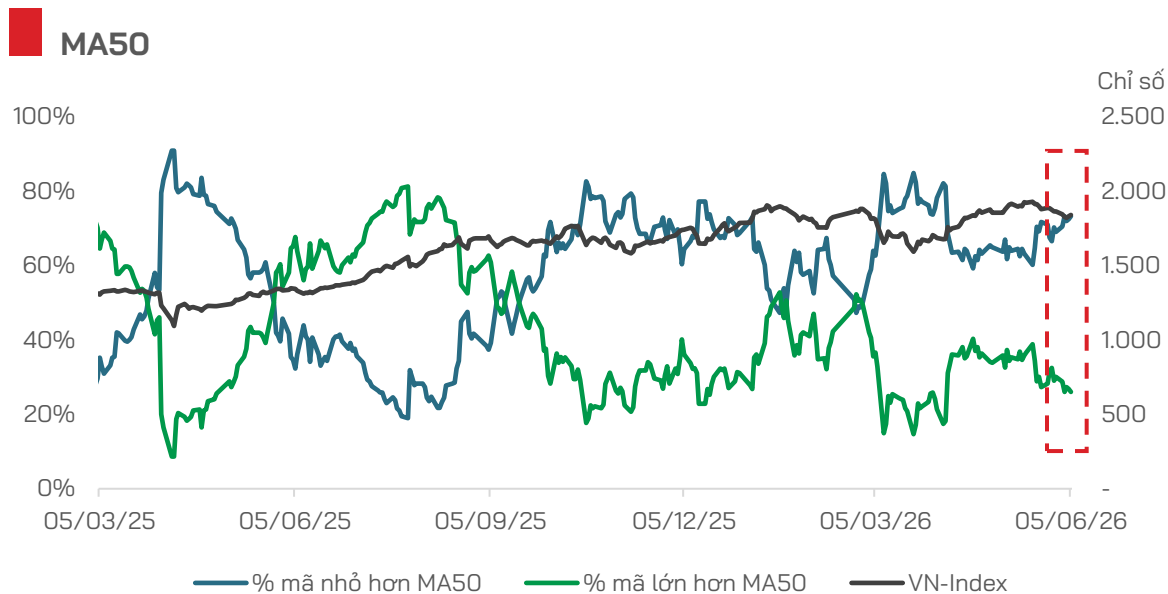
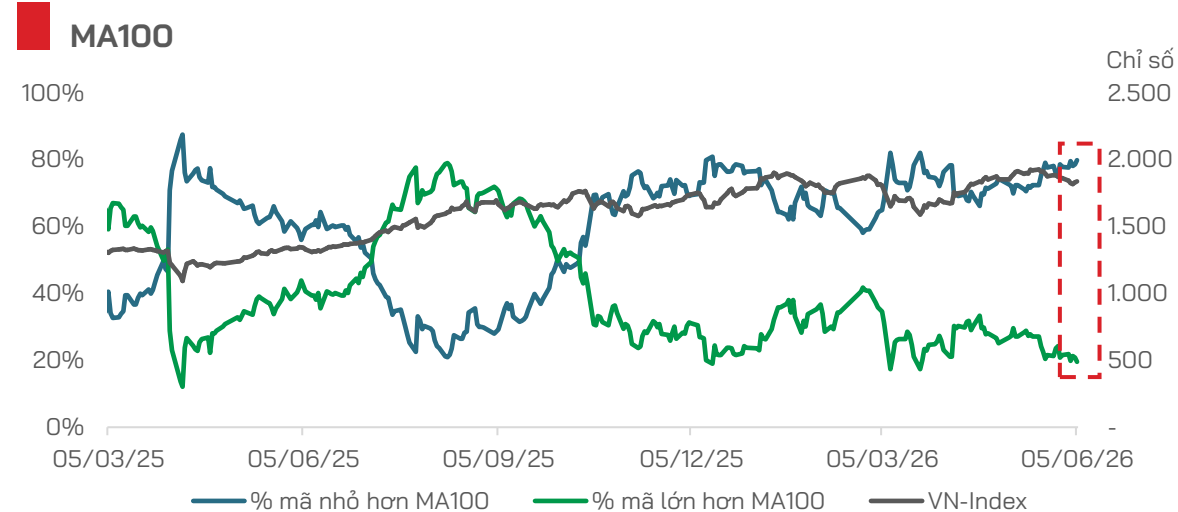
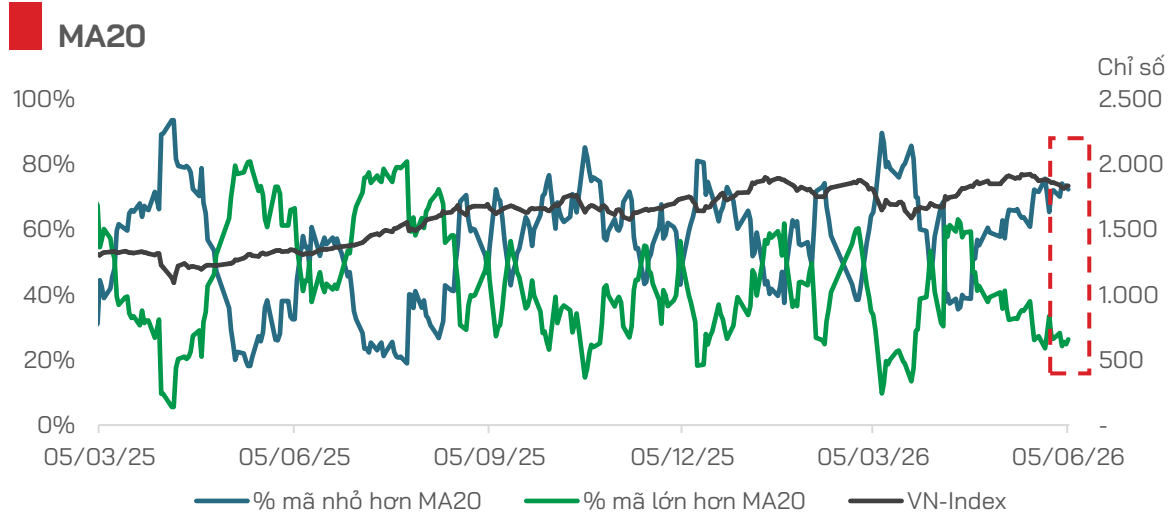
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



- **Độ rộng thị trường tiếp tục duy trì trạng thái tiêu cực** khi số lượng cổ phiếu giảm giá vẫn áp đảo với 230 mã giảm so với 139 mã tăng. Nhóm VN30 đồng thuận khi có 111 cổ phiếu tăng điểm/17 cổ phiếu giảm điểm
- **Về mặt kỹ thuật, số lượng thủng đường MA duy trì ở mức cao trong bối cảnh dòng tiền bắt đáy còn rất yếu** (có 292 cổ phiếu dưới MA20 tương đương 72.46% tổng số lượng cổ phiếu), tuy nhiên như nhận định ở các báo cáo trước, số lượng cổ phiếu thủng MA vẫn tới vùng đỉnh 1 năm, đặc biệt trong bối cảnh lực cầu vẫn còn dè dặt thì chúng tôi cho rằng áp lực điều chỉnh sẽ tiếp tục duy trì do thị trường chưa có động lực hồi phục rõ ràng
- **NĐT Cá nhân mua ròng 1,520 tỷ đồng**, top ngành mua ròng là nhóm Ngân Hàng với top cổ phiếu mua ròng gồm có STB, MSB, VHM, VPB, TCB, MSN
- **NĐT nước ngoài bán ròng 7,334 tỷ đồng**, top ngành bán ròng là nhóm Ngân Hàng với top cổ phiếu bán ròng gồm các mã ACB, VPB, VHM, TCB, CTG, MSN
- **Tự doanh bán ròng 922 tỷ đồng**, top ngành bán ròng là nhóm Ngân Hàng với top cổ phiếu bán ròng gồm có ACB, FPT, NVL, SSI, MSN VCG
- **NĐT tổ chức mua ròng 6.737 tỷ đồng**, top ngành mua ròng là nhóm Ngân Hàng với top cổ phiếu mua ròng gồm có ACB, CTG, VPB, TCB, KDC, MSN.

STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	VJC	184,600	7.4%	43.0
2	ACB	26,150	5.0%	8.3
3	FPT	75,000	4.8%	13.2
4	STB	69,800	2.7%	28.4
5	SSB	14,350	2.5%	15.7
6	PLX	42,000	2.4%	30.0
7	MWG	78,000	2.2%	14.1
8	TPB	16,200	1.9%	6.1
9	SAB	47,800	1.8%	12.7
10	SHB	14,000	1.5%	5.3
11	VIB	16,150	0.3%	7.2
12	MBB	25,000	0.0%	7.3
13	BID	42,000	0.0%	9.6
14	GVR	34,800	-0.3%	22.1
15	VCB	61,700	-0.5%	14.4
16	HPG	23,750	-1.0%	9.5
17	VNM	58,400	-1.4%	11.9
18	HDB	25,500	-1.5%	7.2
19	SSI	27,000	-1.8%	12.5
20	VIC	207,000	-2.0%	137.4
21	VPL	91,500	-2.1%	65.1
22	MSN	73,100	-2.1%	22.4
23	VPB	26,450	-2.4%	8.0
24	VHM	152,000	-2.6%	9.6
25	CTG	33,900	-2.6%	6.9
26	GAS	85,000	-2.8%	17.7
27	TCB	31,700	-3.2%	8.6
28	VRE	31,200	-3.3%	10.3
29	BSR	28,500	-4.2%	10.9
30	LPB	45,650	-12.2%	12.2

Số lượng thủng đường MA tiếp tục ở mức cao



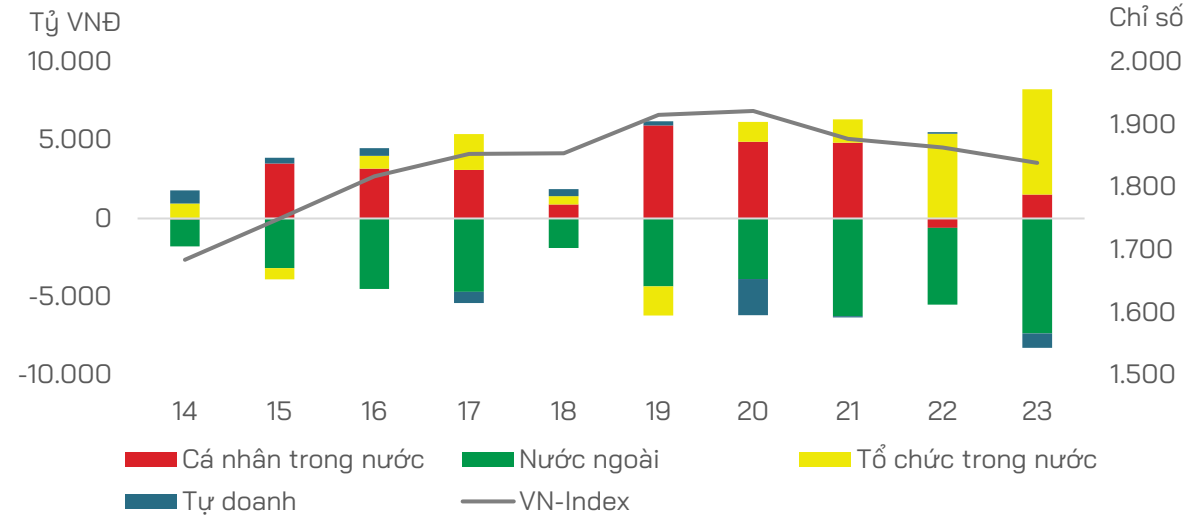
Nhóm Ngân Hàng duy trì tỷ trọng cao tuần thứ hai liên tiếp

Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

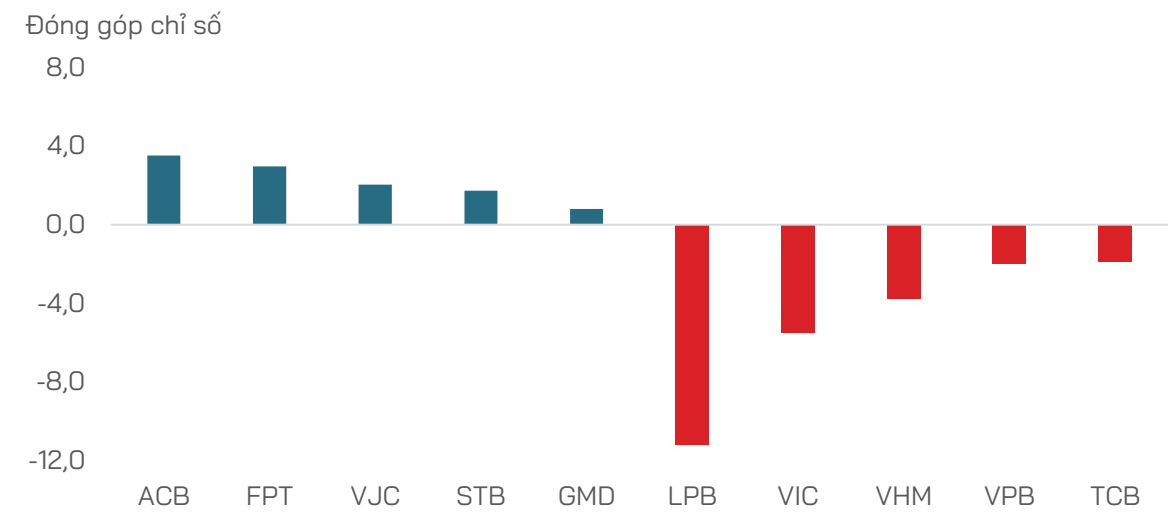
NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN										TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	27/03	03/04	10/04	17/04	24/04	08/05	15/05	22/05	29/05	05/06	1 TUẦN	2 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	YTD
Ngân hàng	22.12%	25.63%	22.29%	24.55%	22.10%	23.36%	21.83%	24.35%	29.59%	30.08%	-1.00%	-1.00%	1.02%	-0.32%	1.20%	-7.17%	24.07%	2.26%
Bất động sản	15.55%	15.85%	20.16%	20.32%	28.59%	22.01%	20.55%	16.89%	18.70%	17.58%	-2.26%	-3.07%	-4.66%	23.75%	25.59%	72.66%	115.79%	10.89%
Môi giới chứng khoán	14.73%	16.48%	13.82%	10.56%	7.04%	10.91%	11.18%	13.35%	13.40%	12.83%	-2.02%	-3.21%	-0.76%	-11.84%	-5.03%	-24.23%	17.97%	-0.20%
Phần mềm	2.24%	2.47%	3.37%	2.79%	3.55%	3.09%	4.02%	4.73%	3.60%	7.12%	4.69%	1.22%	2.26%	-9.81%	-20.80%	-25.41%	-23.38%	-19.75%
Xây dựng	5.55%	5.38%	5.75%	4.71%	6.56%	5.66%	4.91%	4.97%	3.43%	3.34%	-0.60%	-2.40%	-5.15%	-3.94%	-9.32%	-9.99%	4.11%	-3.46%
Thực phẩm	3.74%	3.36%	3.83%	4.16%	3.13%	4.12%	3.95%	3.13%	3.29%	3.26%	-2.02%	-1.39%	-2.68%	-7.80%	-13.82%	1.54%	10.45%	-12.19%
Thép và sản phẩm thép	4.86%	5.18%	5.15%	6.47%	2.84%	3.65%	4.02%	3.58%	3.74%	3.00%	-1.00%	-0.70%	-1.64%	-1.73%	-1.21%	-7.66%	21.77%	2.90%
Phân phối hàng chuyên dụng	3.06%	2.76%	3.23%	3.47%	2.96%	2.81%	2.54%	3.24%	2.80%	2.70%	1.03%	-1.74%	-8.33%	-9.65%	-8.71%	2.90%	20.94%	-9.45%
Sản xuất và Khai thác dầu khí	3.10%	2.31%	2.13%	1.83%	2.97%	2.56%	4.48%	4.37%	3.07%	2.59%	-2.31%	-3.04%	6.31%	-25.45%	61.81%	47.24%	91.09%	52.10%
Thiết bị điện	2.65%	2.38%	2.25%	2.46%	1.76%	3.74%	3.90%	3.42%	3.06%	2.59%	-0.10%	-4.43%	3.12%	16.33%	-12.00%	19.49%	58.17%	-9.48%
Dịch vụ hàng không	1.07%	0.89%	1.31%	1.10%	1.38%	1.25%	1.02%	0.95%	1.13%	1.35%	4.16%	5.63%	-0.66%	3.14%	-17.07%	-2.95%	17.03%	-12.07%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	1.81%	1.61%	1.53%	1.48%	1.28%	1.63%	1.52%	1.14%	1.01%	1.31%	0.77%	0.20%	-2.12%	-10.46%	-9.86%	-17.45%	-11.76%	-4.67%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	3.45%	2.59%	2.34%	2.28%	2.31%	1.98%	2.22%	1.87%	1.35%	1.23%	-1.89%	-4.91%	-8.81%	-21.60%	-15.28%	-22.31%	-11.35%	-2.71%
Nuôi trồng nông & hải sản	1.25%	1.27%	1.75%	1.71%	1.67%	1.49%	1.19%	1.06%	0.93%	1.14%	0.42%	0.06%	-3.18%	-5.48%	-9.78%	-7.28%	5.28%	-5.68%
Nhựa, cao su & sợi	0.86%	0.80%	0.88%	0.68%	0.97%	1.27%	1.35%	1.50%	0.95%	1.11%	-0.67%	-1.70%	-1.08%	-12.46%	20.33%	15.11%	19.04%	27.06%
Sản xuất & Phân phối Điện	1.87%	1.15%	1.16%	1.22%	1.06%	1.97%	1.05%	1.06%	1.08%	0.88%	-0.97%	-0.91%	-1.15%	-8.31%	-0.35%	-3.92%	0.90%	0.88%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	1.91%	1.78%	1.16%	1.13%	1.64%	1.47%	1.70%	2.16%	1.33%	0.88%	-0.82%	-3.45%	-5.42%	-22.24%	19.05%	27.03%	43.72%	9.02%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	0.70%	0.59%	0.42%	0.46%	0.66%	0.70%	1.36%	1.25%	1.00%	0.84%	-2.60%	0.10%	8.71%	-27.93%	30.24%	30.49%	38.60%	9.03%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	1.31%	1.54%	1.58%	1.37%	1.03%	1.07%	1.44%	0.89%	0.88%	0.78%	-0.01%	-1.13%	-1.48%	-8.26%	-6.53%	-10.67%	2.54%	-6.25%
Tài chính cá nhân	0.86%	0.44%	0.54%	0.60%	0.38%	0.24%	0.41%	0.34%	0.49%	0.52%	-1.08%	4.42%	5.29%	8.15%	45.69%	36.77%	96.45%	49.77%

Dòng tiền tiếp tục phòng thủ tại nhóm vốn hóa lớn

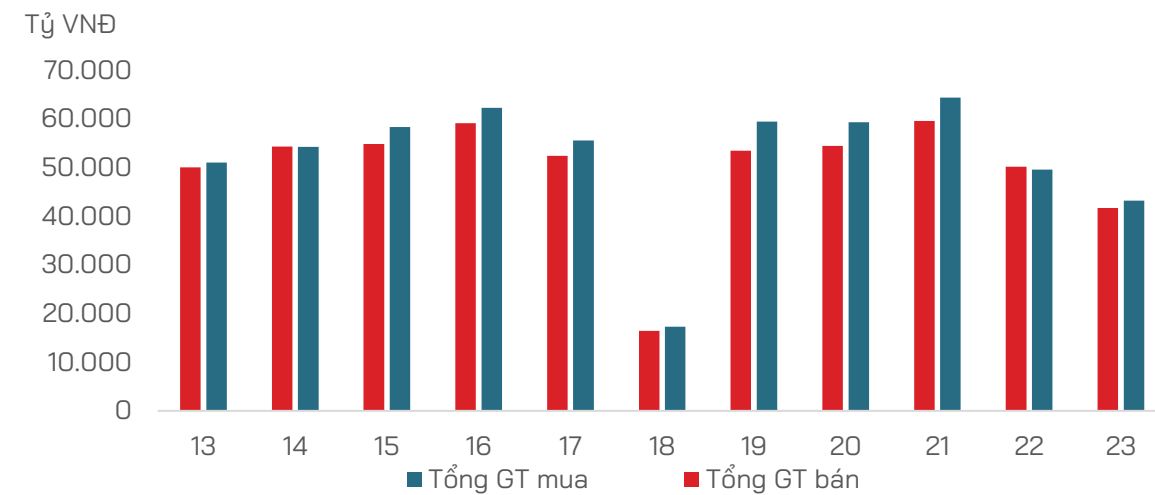
Phân loại Nhà đầu tư



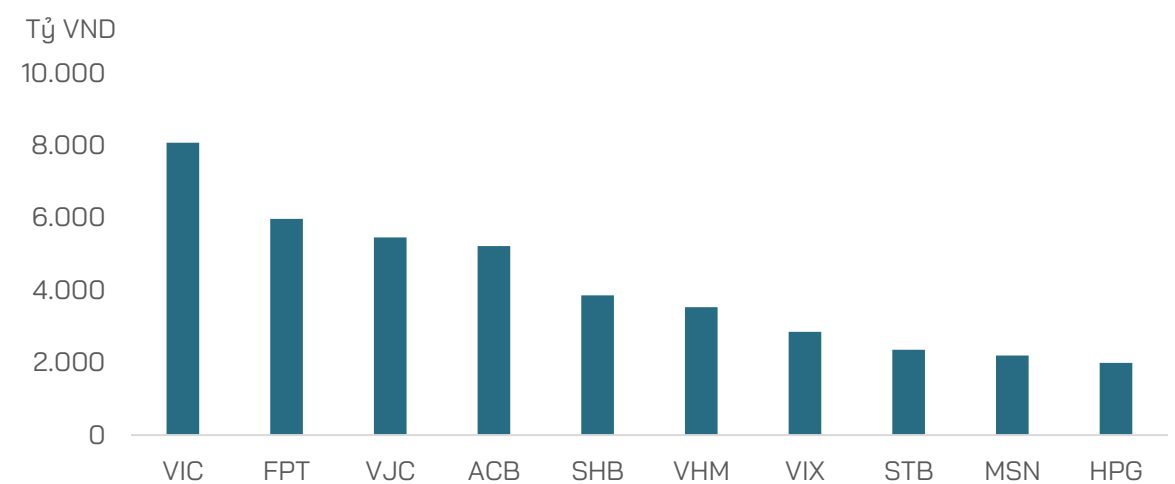
Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index



Tổng giá trị mua bán NĐT cá nhân trên HOSE

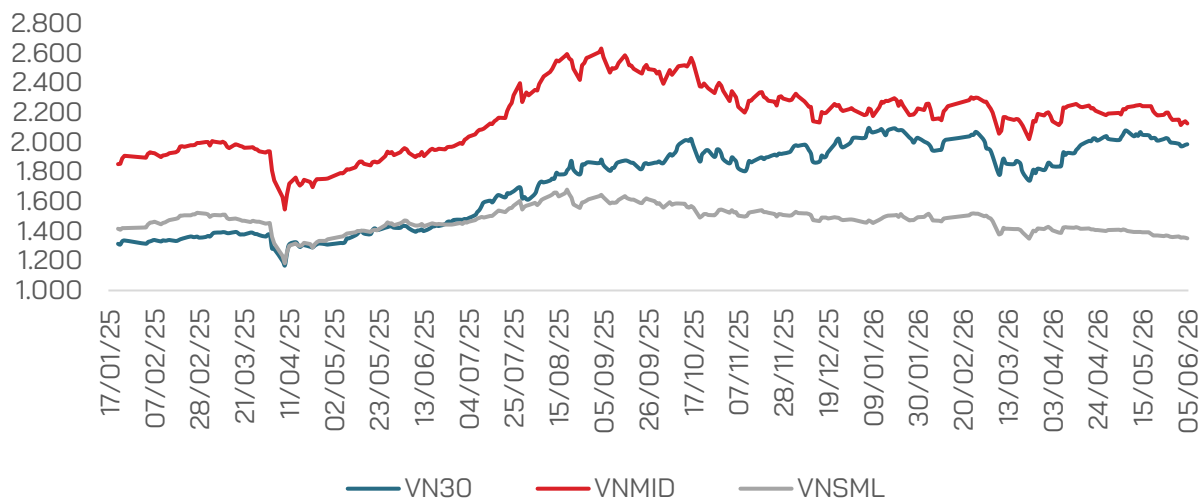


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

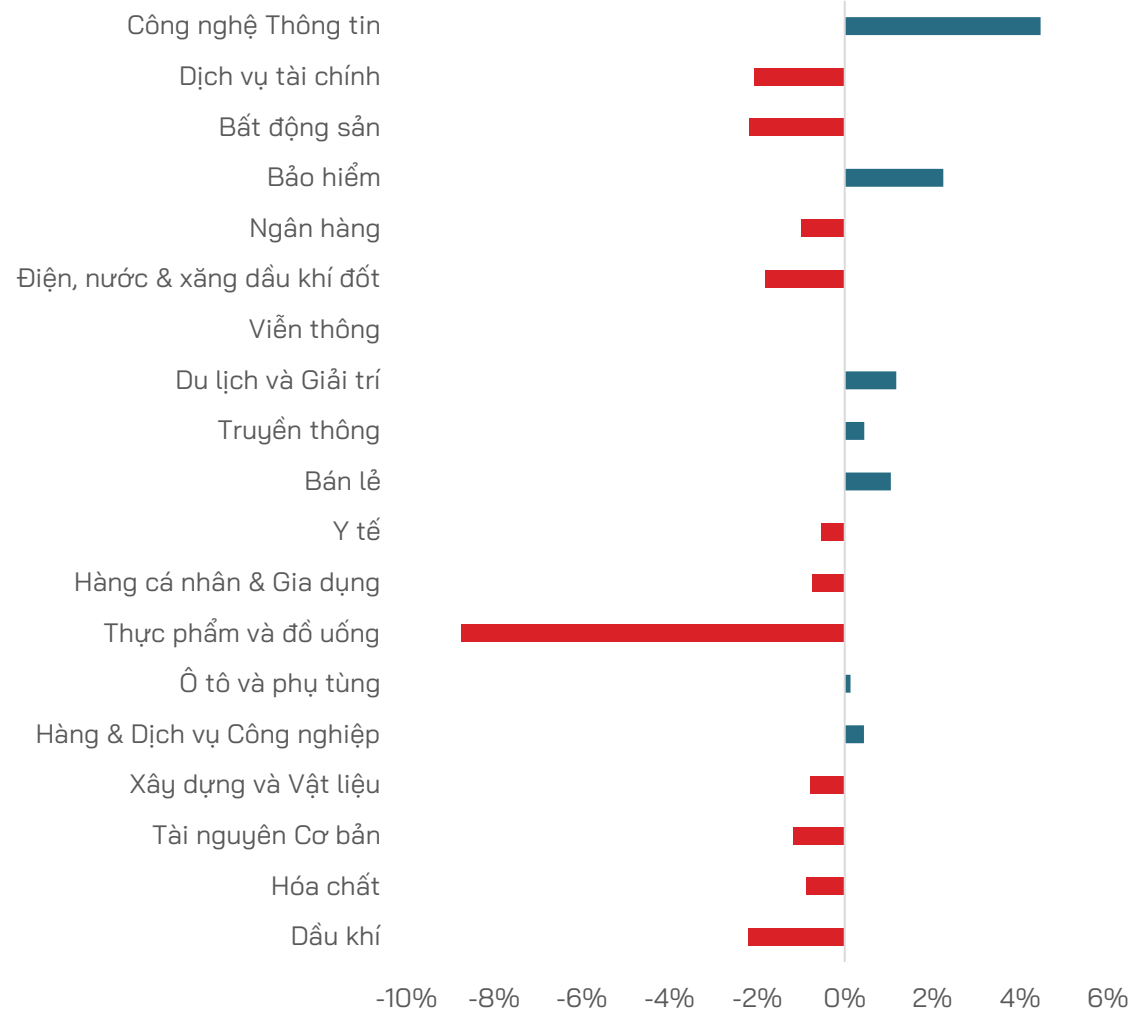


Nhóm vốn hóa lớn không duy trì được vai trò nâng đỡ thị trường

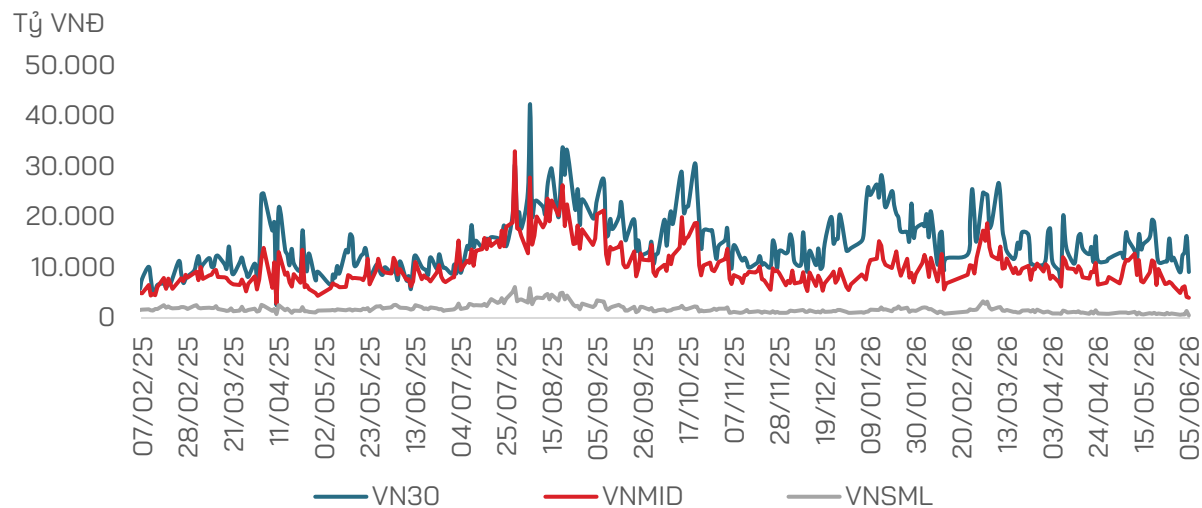
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)

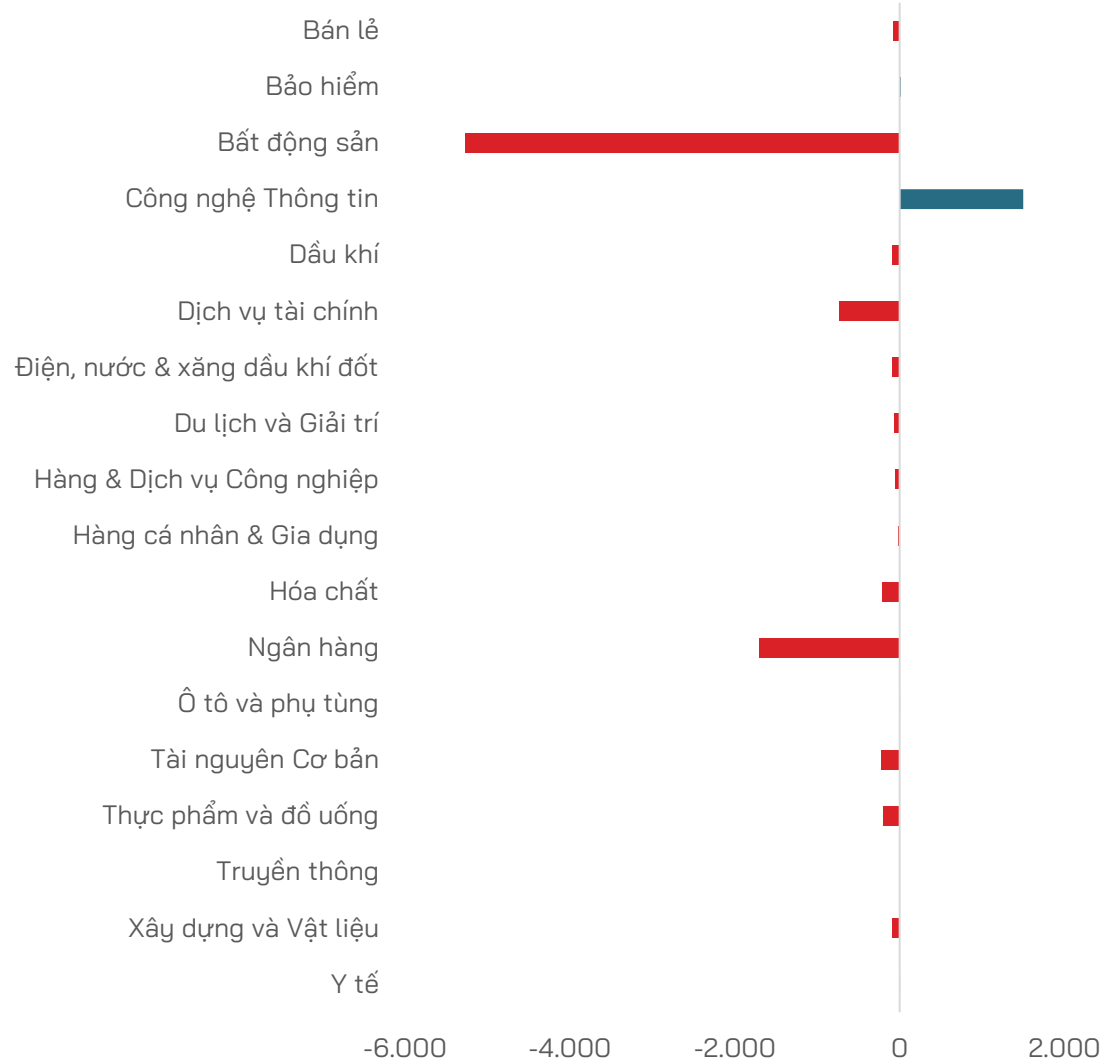


Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

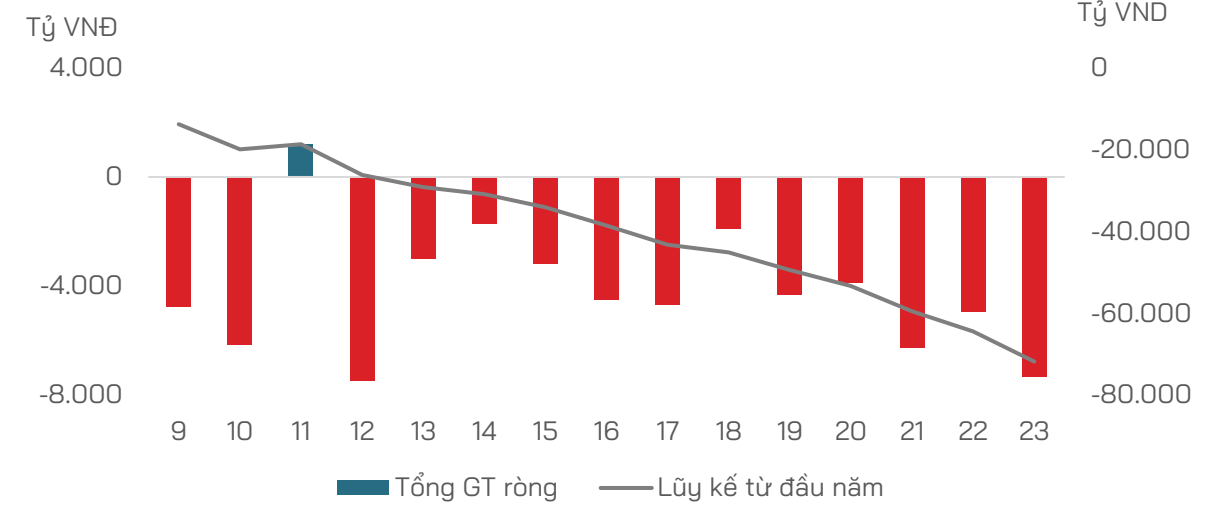


Khối ngoại tiếp tục bán ròng, chủ yếu nhóm Bất động sản và Ngân hàng

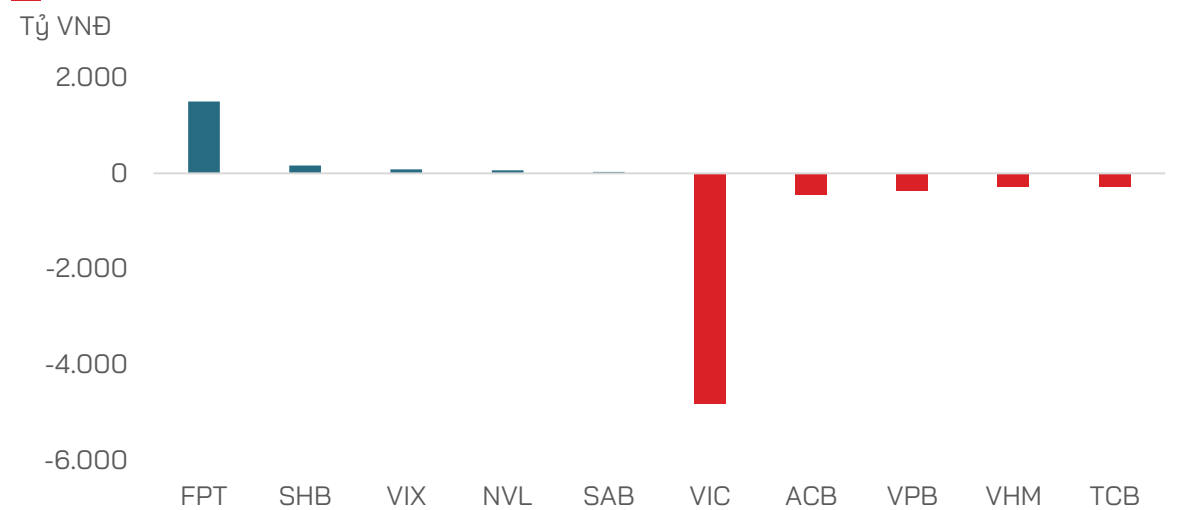
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



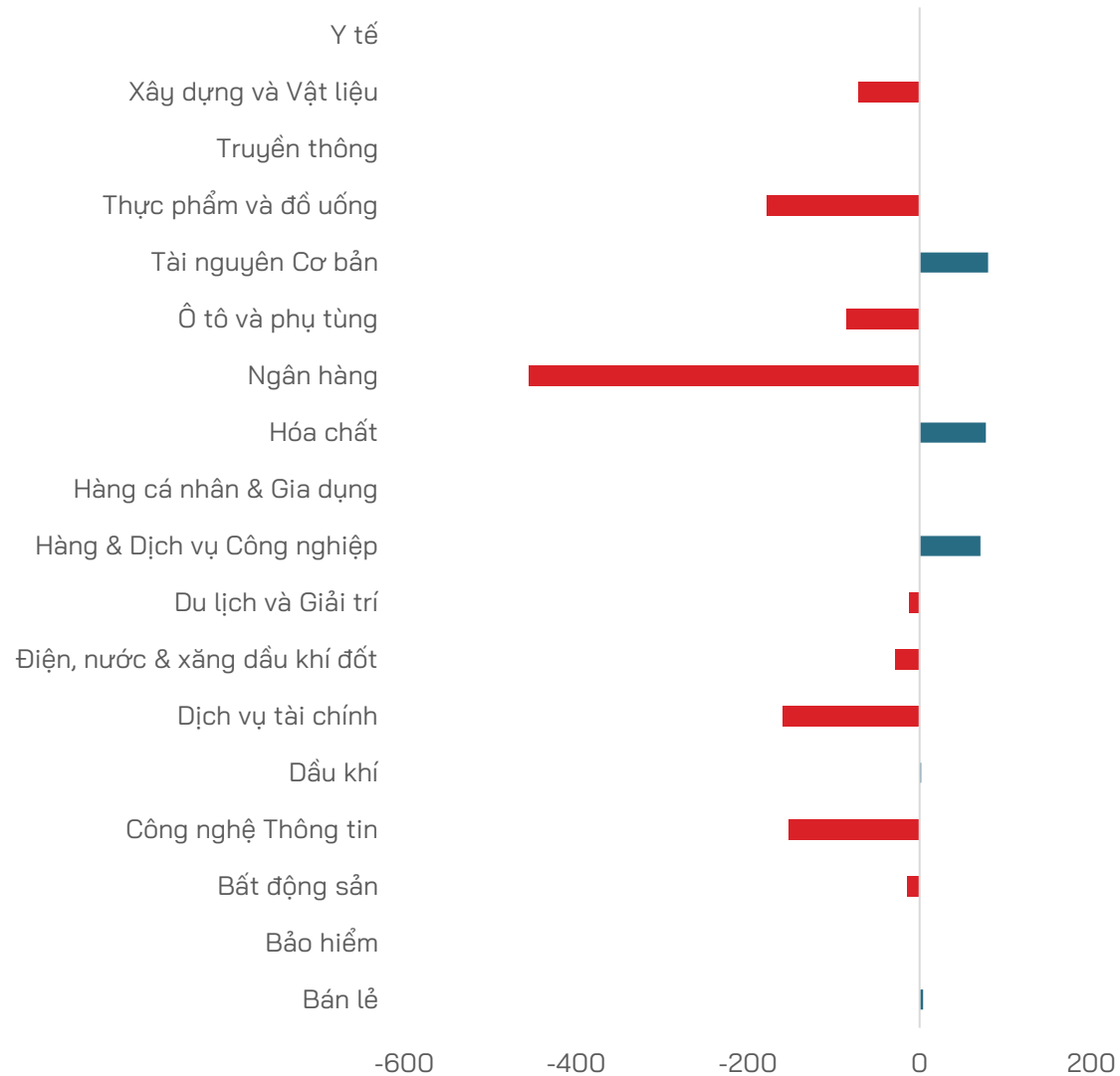
Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)



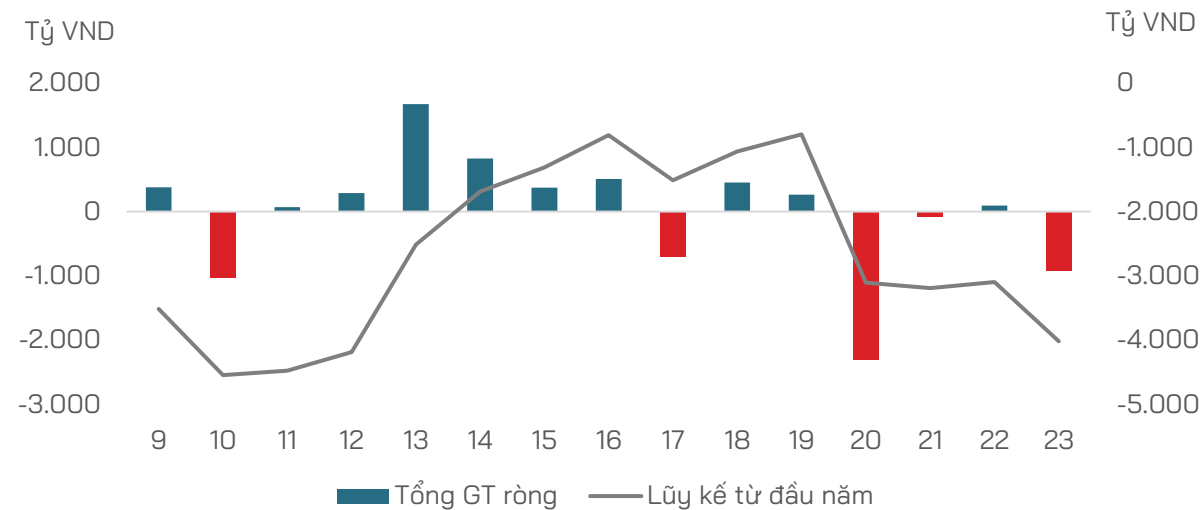
Top cổ phiếu mua bán ròng



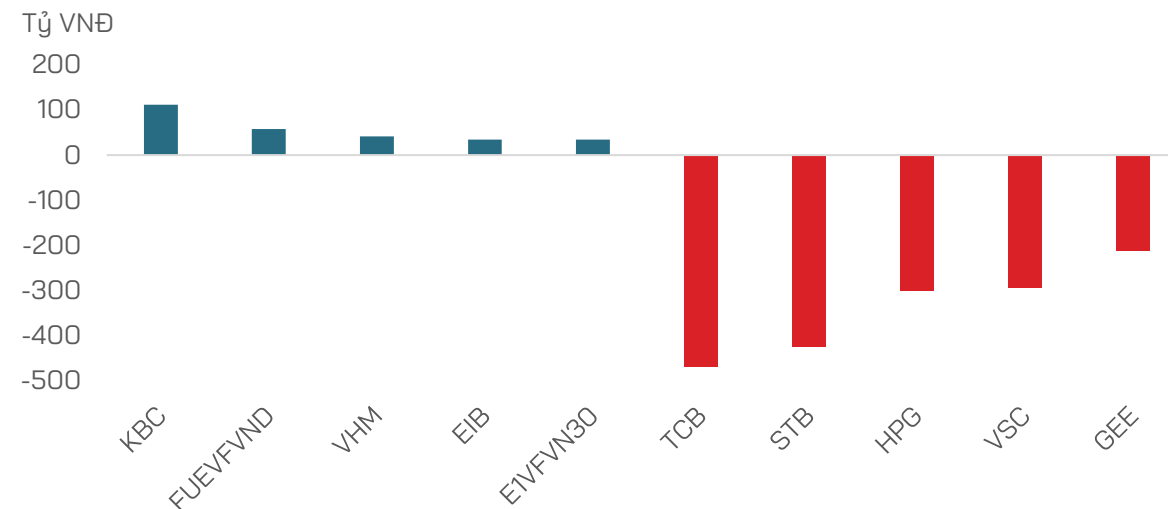
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	SHB	74.812	124.800	1,4%	73.242.763	1.070,9	12.850	20.850	5,3	1,0	Tích cực
2	TPB	44.940	21.000	1,9%	10.660.880	171,0	13.050	22.050	6,1	1,0	Tích cực
3	NVL	28.235	59.200	-10,3%	9.677.634	134,3	10.500	20.500	14,7	0,6	Tích cực
4	VND	26.792	34.200	4,5%	14.219.500	237,9	14.300	26.800	12,3	1,3	Tích cực
5	LPB	136.369	30.700	-12,2%	1.944.153	91,6	31.200	54.500	12,2	2,8	Trung tính
6	VIB	54.975	21.450	0,3%	9.574.511	160,1	15.650	23.600	7,2	1,1	Trung tính
7	VCG	12.606	23.000	-2,7%	10.328.443	228,0	18.200	28.600	3,0	1,1	Trung tính
8	CII	10.886	25.000	-5,3%	18.027.502	331,1	14.050	30.350	80,8	1,2	Trung tính
9	PVT	10.338	91.500	-9,9%	8.829.824	209,9	16.600	30.700	9,0	1,2	Trung tính
10	VSC	7.300	49.950	-2,5%	7.723.882	179,3	15.600	36.200	26,7	1,4	Trung tính
11	DXS	4.227	12.850	-3,4%	2.917.413	22,0	5.840	13.850	8,7	0,7	Trung tính
12	TCB	224.634	27.500	-3,2%	15.219.326	483,5	28.700	41.550	8,6	1,3	Tiêu cực
13	VPB	209.852	13.700	-2,4%	19.100.345	511,5	17.800	38.650	8,0	1,2	Tiêu cực
14	MBB	201.375	13.150	0,0%	19.674.724	511,0	22.850	32.400	7,3	1,4	Tiêu cực
15	HPG	200.522	22.900	-1,0%	34.811.370	935,3	22.650	30.350	9,5	1,4	Tiêu cực
16	FPT	127.763	24.150	4,7%	11.911.487	902,1	70.000	127.100	13,2	3,3	Tiêu cực
17	VRE	70.896	43.950	-3,3%	7.136.125	216,6	24.050	43.400	10,3	1,4	Tiêu cực
18	SSI	67.260	39.900	-1,8%	25.948.484	732,5	23.150	42.450	12,5	1,7	Tiêu cực
19	PLX	53.365	19.300	2,4%	5.259.929	231,2	32.700	69.500	30,0	2,1	Tiêu cực
20	GEX	41.871	78.000	-0,3%	12.653.018	445,9	27.450	65.400	28,1	2,2	Tiêu cực
21	POW	41.263	102.000	-1,8%	15.698.636	211,9	11.550	16.750	12,0	1,1	Tiêu cực
22	FRT	21.254	69.800	-4,1%	537.598	78,9	123.000	190.500	23,3	4,8	Tiêu cực
23	PDR	15.017	29.500	-6,2%	11.224.082	179,8	14.500	26.300	24,8	1,2	Tiêu cực

VN-Index kiểm định hỗ trợ 1,800 điểm, xu hướng ngắn hạn còn thận trọng

VN-Index ghi nhận tuần giảm thứ ba liên tiếp, đóng cửa tại 1,863.49 điểm, giảm 13.64 điểm (-0.73%). Chỉ số có thời điểm lùi về vùng hỗ trợ quanh 1,800 điểm trước khi hồi phục trong hai phiên cuối tuần. Tuy nhiên, nhịp hồi này diễn ra trong bối cảnh thanh khoản vẫn ở mức thấp và chủ yếu được hỗ trợ bởi một số cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là nhóm Ngân hàng và Vingroup. Do đó, đây khả năng mới là nhịp hồi kỹ thuật, thay vì tín hiệu xác nhận một xu hướng tăng mới.



Nhận định: Chúng tôi cho rằng thị trường nhiều khả năng tiếp tục duy trì trạng thái âm ảm và phân hóa trong thời gian tới. Vì vậy, quan điểm phòng thủ vẫn được ưu tiên, với danh mục duy trì trạng thái an toàn và tỷ trọng tiền mặt ở mức cao nhằm sẵn sàng giải ngân khi thị trường xuất hiện thông tin hỗ trợ hoặc vùng giá đủ hấp dẫn. Đối với nhà đầu tư trung – dài hạn, có thể tiếp tục theo dõi các nhóm cổ phiếu đang giao dịch ở vùng định giá hợp lý. Trong đó, ngân hàng là nhóm đáng chú ý, ưu tiên các cổ phiếu có P/B quanh 1.3 lần và ROE duy trì ở mức hai chữ số. Bên cạnh đó, một số cổ phiếu thuộc nhóm tiêu dùng, công nghệ thông tin và năng lượng cũng đang giao dịch ở vùng định giá tương đối thấp, nhiều mã thấp hơn mức trung bình 5 năm.

- **Về kỹ thuật,** VN-Index vẫn duy trì trên các đường trung bình trung và dài hạn như MA50, MA100 và MA200, cho thấy xu hướng trung hạn chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn vẫn bất lợi sau ba tuần điều chỉnh liên tiếp từ vùng đỉnh, trong khi chỉ số vẫn vận động dưới MA20 và thanh khoản giảm về mức thấp nhất trong vòng một năm. Vùng 1,800 điểm hiện là hỗ trợ quan trọng, tương ứng vùng Fibonacci 38.2% của nhịp tăng từ cuối tháng 3 lên vùng đỉnh 1,930 điểm, đồng thời cũng là khu vực có sự hiện diện của các đường trung bình trung hạn. Ở chiều ngược lại, vùng 1,860 điểm là kháng cự gần cần theo dõi để đánh giá liệu thị trường có thể hồi phục thực sự hay chỉ là nhịp “nảy” kỹ thuật.
- **Về dòng tiền,** độ rộng thị trường chưa cải thiện rõ rệt và thanh khoản thấp cho thấy lực cầu vẫn thận trọng. Nguồn cung giá thấp có dấu hiệu hạ nhiệt, nhưng lực cầu mua đuổi chưa quay lại. Khối ngoại tiếp tục là lực cản lớn khi duy trì chuỗi bán ròng kéo dài, trong đó áp lực đến từ chênh lệch lãi suất và xu hướng rút vốn khỏi các thị trường cận biên. Trong bối cảnh này, các nhịp hồi nếu có nhiều khả năng vẫn mang tính chọn lọc, tập trung ở nhóm cổ phiếu có câu chuyện riêng hoặc nền tảng cơ bản tốt, thay vì lan tỏa trên diện rộng.
- **Về vĩ mô,** số liệu 5 tháng đầu năm vẫn ghi nhận một số điểm sáng. Sản xuất công nghiệp phục hồi với IIP tăng 9.1%, khu vực dịch vụ duy trì động lực tăng trưởng, tiêu dùng vẫn có sức chống chịu và dòng vốn FDI tiếp tục bứt phá. Tính đến cuối tháng 5/2026, tổng vốn FDI đăng ký đạt 24.81 tỷ USD, tăng gần 35% YoY, trong khi vốn giải ngân đạt 9.75 tỷ USD, mức cao nhất trong 5 năm. Đáng chú ý, vốn FDI tập trung mạnh vào chế biến, chế tạo, tiếp tục củng cố vai trò của Việt Nam trong chuỗi sản xuất toàn cầu. Tuy nhiên, áp lực chi phí đầu vào, lạm phát và cán cân thương mại thâm hụt vẫn là những biến số cần theo dõi trong nửa cuối năm.
- **Nhìn chung,** thị trường nhiều khả năng vẫn gặp khó khăn trong tuần tới khi hai phiên phục hồi cuối tuần chưa đủ tin cậy để xác nhận một nhịp hồi bền vững. Với thanh khoản thấp như hiện tại, các nhịp tăng ngắn hạn vẫn có thể chỉ là “nhịp nghỉ” trong quá trình điều chỉnh. Nhà đầu tư cần thận trọng với rủi ro “cưa chân bàn”, đặc biệt khi dòng vốn ngoại chưa có dấu hiệu dừng bán và VN-Index chưa vượt lại các vùng kháng cự quan trọng.

- **Chiến sự Trung Đông tiếp tục căng thẳng:** Mỹ tuyên bố tấn công các địa điểm quân sự của Iran, Tehran đáp trả bằng cuộc tấn công vào căn cứ không quân, làm suy yếu kỳ vọng mở lại hoàn toàn eo biển Hormuz trong ngắn hạn.
- **Các nước Đông Nam Á** dự kiến sẽ chính thức ký kết Hiệp định khung về Kinh tế số ASEAN (DEFA) vào tháng 11, đánh dấu bước tiến quan trọng trong nỗ lực hội nhập kinh tế khu vực.
- **Nga** cấm xuất khẩu nhiên liệu hàng không đến 30/11/2026, trong bối cảnh Ukraine tiếp tục tấn công vào các nhà máy lọc dầu và cơ sở hạ tầng năng lượng khác của Nga.
- **Nhập khẩu dầu thô Mỹ** của châu Á đã tăng lên mức kỷ lục 5.6 triệu thùng/ngày trong tháng 5.
- **AMRO** nâng dự báo lạm phát của khu vực ASEAN+3 (gồm ASEAN và Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) năm 2026 từ 1.4% lên 1.8%, phản ánh tình trạng gián đoạn kéo dài do xung đột Trung Đông.
- **WSTS** tính toán sơ bộ thị trường bán dẫn toàn cầu năm 2026 tăng 89.9% so với năm ngoái, chạm mức kỷ lục 1,510 tỷ USD trong bối cảnh nhu cầu về AI đang gia tăng với tốc độ chóng mặt.
- **Liên minh Châu Âu** ghi nhận PMI tháng 5 giảm xuống 48.5, thấp nhất trong 18 tháng, củng cố cho khả năng GDP quý 2 sẽ giảm và ECB phải nâng lãi suất trong tháng 6 để kiểm soát lạm phát.
- **IATA** cảnh báo chi phí nhiên liệu bay tăng vọt có thể khiến thêm hãng hàng không phá sản hoặc bị thu tóm trong năm 2026-2027.

- **OECD** hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu xuống mức 2.8 trong năm 2026, cảnh báo cuộc chiến giữa Mỹ và Iran có thể đẩy một số nền kinh tế vào tình trạng suy thoái hoặc cận suy thoái.
- **Mỹ cân nhắc áp thuế bổ sung 10% - 12.5%** đối với hàng nhập khẩu từ 60 quốc gia, trong đó có Việt Nam sau khi cáo buộc các nước trên vi phạm các điều khoản lao động cưỡng bức.
- **Diễn đàn Kinh tế Quốc tế St. Petersburg** kết thúc với 1,084 thỏa thuận trị giá 6.6 nghìn tỷ ruble, phản ánh nỗ lực của Nga mở rộng hợp tác năng lượng, hạ tầng và công nghệ ngoài phương Tây.
- **Lebanon – Isarel** đạt thỏa thuận ngừng bắn do Mỹ làm trung gian, đẩy lên hy vọng về tiến triển mới trong hòa đàm Mỹ – Iran.
- **Ngân hàng Nhật Bản BOJ** dự định sẽ nâng lãi suất tại cuộc họp 15-16/06, ưu tiên kiểm soát lạm phát do cú sốc năng lượng và chi phí nguyên liệu.
- **Hiệp định Thương mại Anh – Ấn:** Anh đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện thỏa thuận, trong khi phía Ấn Độ đã bày tỏ lo ngại về các biện pháp thương mại về thép mà Anh dự kiến sẽ áp dụng vào tháng tới.
- **Lãnh đạo khối bảo thủ EU** kêu gọi lập trường thương mại cứng rắn hơn với Trung Quốc trong bối cảnh ước tính thâm hụt thương mại của EU với Trung Quốc lên tới gần 1 tỷ euro mỗi ngày.
- **OPEC+** dự định sẽ nâng mục tiêu sản lượng lên thêm khoảng 188,000 thùng/ngày từ tháng 7 bất chấp xung đột Trung Đông.
- **WTO:** Tăng trưởng thương mại hàng hóa toàn cầu có dấu hiệu chậm lại

- **Ngân hàng Nhà nước** bơm 129.5 nghìn tỷ đồng qua kênh OMO vào tuần cuối tháng 5 khi áp lực thanh khoản hệ thống ngân hàng tăng trở lại.
- **Việt Nam – Philippines** nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược tăng cường trên cơ sở quan hệ song phương và lợi ích chung giữa hai nước.
- **Bộ Tài chính:** Giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 31/5/2026 đạt 219,358.8 tỷ đồng, tăng 50.2% so với tháng trước nhưng chỉ đạt 21.6% kế hoạch Thủ tướng giao.
- **Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng** chủ trì cuộc họp ngày 2/6 về phương án chấm điểm KPI giải ngân vốn đầu tư công, dự kiến thí điểm từ tháng 7 đến tháng 9 trước khi triển khai chính thức.
- **Giao dịch mua bán điện trực tiếp (DPPA)** đầu tiên của Việt Nam được ghi nhận, đánh dấu bước mở rộng nguồn cung ứng điện sạch, tăng cường tính minh bạch trên thị trường điện lực.
- **Bộ Công Thương** gia hạn thêm 5 năm đối với các biện pháp phòng vệ thương mại chống bán phá giá và chống trợ cấp với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Thái Lan.
- **Luật Dầu khí năm 2022** sẽ được xem xét sửa đổi và định vị như một bước đi thể chế mang tính chiến lược nhằm xây dựng “hệ thống phòng vệ năng lượng quốc gia”.
- **Hưng Yên:** Tổ chức chương trình kết nối với Nhật Bản nhằm thúc đẩy đầu tư và hợp tác kinh tế trong bối cảnh nguồn vốn FDI vào Việt Nam đã vượt 24.8 tỷ USD trong 5 tháng đầu năm.
- **World Bank** đánh giá cao triển vọng kinh tế Việt Nam nhờ sức chống chịu tốt, cải cách mạnh mẽ và tiềm năng tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

- **Việt Nam – Trung Quốc** đẩy mạnh phát triển hệ thống đường sắt khổ tiêu chuẩn hiện đại, kết nối hạ tầng giao thông và tạo cú hích lớn cho hoạt động giao thương, xuất nhập khẩu giữa hai quốc gia.
- **Bộ Tài chính:** CPI tháng 5 tăng 0.29%, thấp nhất trong 3 tháng gần đây nhờ vào việc điều hành chính sách tài khóa và tiền tệ để kiểm soát tác động từ nhập khẩu và chi phí đẩy trong nước.
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước** được Phó Thủ tướng giao cho việc phối hợp với Bybit nhằm xây dựng thị trường tài sản mã hóa minh bạch và an toàn trên nền tảng Nghị quyết về thí điểm thị trường tài sản mã hóa đã được ban hành.
- **Kho bạc Nhà nước** sẽ siết trách nhiệm thực thi công vụ trong bối cảnh vốn đầu tư công chỉ đạt 21.6% kế hoạch Thủ tướng giao và cần được thúc đẩy giải ngân.
- **UBND TP Hà Nội:** được giao 2 dự án đường sắt quốc gia khu vực phía Nam Thủ đô với tổng mức đầu tư dự kiến hơn 37,000 tỷ đồng từ ngân sách trung ương.
- **Chính phủ phê duyệt** Đề án hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu với mục tiêu đến 2030 có tối thiểu 5,000 doanh nghiệp công nghệ có doanh thu quốc tế đạt 55 tỷ USD/năm.
- **VCCI cảnh báo** về đề xuất áp thuế bổ sung 12.5% của Mỹ đối với hàng hóa từ nhiều nền kinh tế, trong đó có Việt Nam; khuyến nghị các doanh nghiệp rà soát chuỗi cung ứng để giảm rủi ro các đơn hàng sang Mỹ.
- **Phó Thống đốc NHNN:** Tăng cường an ninh, an toàn và bảo mật hoạt động thanh toán, ngân hàng.


- **VinFast/VIC:** VinFast hợp tác chiến lược với NVIDIA và Autobrains nhằm phát triển chương trình taxi tự lái cấp độ 4 cho thị trường Đông Nam Á.
- **CC1:** Vay thêm 2,000 tỷ đồng từ Techcombank giữa lúc cổ phiếu bị đưa vào diện hạn chế giao dịch, chỉ được giao dịch vào thứ sáu hàng tuần do chậm nộp báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.
- **VHM:** Nhận chuyển nhượng công ty chủ đầu tư dự án Khu đô thị Đại học Quốc tế tại TP.HCM, quy mô dự án khoảng 59,000 tỷ đồng tại Hóc Môn.
- **NVL:** Dự kiến phát hành thêm gần 167.6 triệu cổ phiếu thưởng. Sau khi hoàn tất đợt phát hành này, vốn điều lệ của NVL sẽ tăng lên hơn 24,000 tỷ đồng.
- **PHP:** Lấy lại vị thế số 1 tại Hải Phòng sau khi bến số 3 và 4 cảng nước sâu Lạch Huyện vào vận hành, nâng tổng công suất khai thác lên 3.2 triệu TEUs.
- **BMI:** Vào diện cảnh báo sau khi kiểm toán PwC đưa ý kiến về khoản tài sản thiếu chờ xử lý gần 156 tỷ đồng tại ĐHĐCĐ thường niên.
- **BTV:** Trình kế hoạch 2026 với doanh thu hợp nhất 1,150 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 35.2 tỷ đồng; đề xuất thoái vốn tại Khu du lịch Vinh Sang.
- **SRF:** Tổ chức ĐHĐCĐ 2026 với tỷ lệ tham dự hơn 90.9% cổ phần có quyền biểu quyết, tập trung vào backlog khoảng 3,000 tỷ đồng và dòng tiền hơn 500 tỷ đồng từ thương vụ bán vốn cho đối tác Nhật Bản.
- **BCM:** Đề xuất giảm tỷ lệ vốn Nhà nước từ 95% xuống mức trên 65% giai đoạn 2026-2030 để đáp ứng điều kiện công ty đại chúng.
- **Petrovietnam** làm việc với các tập đoàn lớn của Thái Lan về năng lượng, khí/LNG, hóa dầu, vật liệu mới, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Thái Lan.

- **VICEM:** Ghi nhận lỗ 3 năm liên tiếp, trong khi kiểm toán viên nghi ngờ khả năng hoạt động liên tục của nhiều công ty con với tổng lỗ lũy kế lớn.
- **SCB/LPB:** Ký hợp tác toàn diện mở rộng hệ sinh thái ngân hàng – chứng khoán và phát triển giải pháp quản lý tài sản cho khách hàng cao cấp.
- **HDC:** Chốt ngày phát hành gần 30 triệu cổ phiếu trả cổ tức, qua đó nâng vốn điều lệ lên hơn 2,290 tỷ đồng nhằm củng cố quy mô tài chính.
- **PLX:** Bán toàn bộ cổ phiếu quỹ để duy trì tư cách công ty đại chúng.
- **FCN** gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2026 và đính chính báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2025. Sau khi đính chính lãi ròng của Fecon giảm 16.5 tỷ đồng so với báo cáo ban đầu xuống gần 62.6 tỷ đồng.
- **Điện Máy Xanh:** Ghi nhận Dragon Capital đăng ký mua 50 triệu USD cổ phiếu trong kế hoạch IPO, định giá sau phát hành khoảng 3.9 tỷ USD.
- **POW:** LNG Nhơn Trạch 3 và 4 được ghi nhận tiết kiệm 700 tỷ đồng chi phí đầu tư, được đánh giá là dự án LNG có chi phí cạnh tranh tại Việt Nam.
- **NVL:** 85.66% trái chủ đã đồng ý miễn trừ các khoản thanh toán chưa thực hiện với trái phiếu 300 triệu USD.
- **VPL:** Vinpearl phát hành 49,070 trái phiếu, tổng giá trị 4,907 tỷ đồng, bổ sung nguồn lực cho chu kỳ đầu tư dự án.
- **EVN:** Lợi nhuận sau thuế đạt 51,800 tỷ đồng năm 2025, cao gấp 6.3 lần so với 2024, số lỗ lũy kế giảm từ 44,800 tỷ đồng xuống còn 5,600 tỷ đồng.
- **VBB:** Được NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ thêm 4,778.7 tỷ đồng, giúp ngân hàng mở rộng dư địa tín dụng, đầu tư công nghệ mới và củng cố bộ đệm an toàn vốn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn


TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666

CHI NHÁNH HÀ NỘI


 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.